

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 23-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Kính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Thủy;

Ông Hà Bá Khiên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Ông Khả Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 20/2024/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn S, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1974 tại huyện T, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ 1x, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn S1, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1950; bị cáo có vợ là Trần Thị Đ, sinh năm 1984 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính và xử lý hình sự; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/12/2023 đến nay. *Có mặt.*

Bị hại: Anh Hoàng Thành Đ, sinh năm 1994, nơi cư trú: Tổ x, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Những người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; nơi cư trú: P2xx CT5X2 L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tòa CTx, khu nhà ở B, phường Y, quận H, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

+ Cháu Đào Diệu H, sinh năm 2006; nơi cư trú: Tiểu khu x, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 06/11/2023, Vũ Văn S, sinh năm 1974, nơi cư trú: Tổ 1x, phường C, thành phố, tỉnh Sơn La một mình điều khiển xe ô tô BKS: 26H-006.xx đi từ Hà Nội về thành phố Sơn La để giao hàng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Văn S đi đến tại Km 135+200 Quốc lộ 6 thuộc xóm Vất, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình là đoạn đường lên dốc, chuẩn bị vào cua từ trái qua phải hướng Hà Nội - Sơn La, mặt đường ướt trơn trượt. Lúc này có 01 xe ô tô đi phía trước cùng chiều, S đánh lái sang trái, tăng ga và vượt xe ô tô trên, khi vượt được $\frac{1}{3}$ xe thì thấy phía trước ngược chiều có 01 xe ô tô BKS: 30E-095.xx do Hoàng Thành Đ, sinh năm 1994, nơi cư trú: Tổ x, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội trên xe còn có 03 người gồm: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1958, nơi cư trú: P2xx CT5X2 L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội, bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967, nơi cư trú: Tòa CTx, khu nhà ở B, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội và con gái bà M là cháu Đào Diệu H, sinh năm: 2006, nơi cư trú: Tiểu khu x, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La đang tiến đến, thấy vậy S đạp phanh để xe dừng lại, tuy nhiên khoảng cách quá gần nên đã đâm va vào phần đầu xe của Đ ở phần đường bên trái hướng Hà Nội - Sơn La. Hậu quả 02 phương tiện hư hỏng, bà T bị thương nhẹ.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy trong cơ thể Vũ Văn S thời điểm ngày 06/11/2023 cho thấy Vũ Văn S không có nồng độ cồn hoặc chất ma túy trong cơ thể.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐG ngày 30/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận thiệt hại đối với các bộ phận hư hỏng của xe ô tô BKS: 30E-095.xx là 142.134.937 đồng.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu điều tra xác minh, chứng cứ thu thập được xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn thuộc địa phận xóm Vất, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Vị trí điểm va chạm nằm trên phần đường bên trái hướng Hà Nội – Sơn La.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu sau:

Về phương tiện có liên quan: 01 (một) xe ô tô BKS: 30E-095.xx, xe hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) xe ô tô BKS: 26H-006.xx, xe hư hỏng do tai nạn giao thông.

Về giấy tờ liên quan: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 30E-095.xx mang tên Hoàng Thành Đ; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 30E-095.xx; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của xe ô tô BKS 30E-095.xx; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Hoàng Thành Đ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 26H-006.xx mang tên Vũ Văn S; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 26H-006.xx; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của xe ô tô BKS: 26H-006.xx; 01 (một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Vũ Văn S.

Đối với xe ô tô BKS: 30E-095.xx và xe ô tô BKS: 26H-006.xx cùng các giấy tờ liên quan, sau khi hoàn thiện các thủ tục tố tụng. Xét không ảnh hưởng đến việc

điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Châu đã tiến hành bàn giao, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý theo quy định. Đối với vật chứng là Giấy phép lái xe hạng E số 1401530060xx, cấp ngày 24/06/2020 mang tên Vũ Văn S hiện chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Vũ Văn S và bị hại Hoàng Thành Đ (chủ xe ô tô BKS: 30E-095.xx) đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 260.000.000 đồng là tiền sửa chữa xe. Bị hại Hoàng Thành Đ đã nhận đủ số tiền bồi thường và cam kết không có yêu cầu gì thêm, ngoài ra Đ có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Văn S. Ngoài ra, trong vụ tai nạn trên có bà Nguyễn Thị T bị thương, tuy nhiên bà T chỉ bị thương nhẹ, không có yêu cầu gì đối với Vũ Văn S.

Quá trình điều tra, truy tố Vũ Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSMC ngày 13/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Vũ Văn S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Mai Châu, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn S từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận và trong quá trình tố tụng bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Về xử lý vật chứng: Trả lại vật chứng đã thu giữ cho bị cáo và giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Văn S đồng ý với tội danh và điều luật mà đại diện VKSND huyện Mai Châu đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình tố tụng, bị hại không yêu cầu gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 06/11/2023; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường ngày 06/11/2023; Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Bản ảnh khám nghiệm phương tiện xe ô tô; Kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐG ngày 30/11/2023; lời khai của bị hại và những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/11/2023, tại Km 135+200 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Vất, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Vũ Văn S, sinh năm 1974, nơi cư trú: Tổ 1x, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La điều khiển xe ô tô BKS: 26H-006.xx vượt 01 xe đầu kéo đi cùng chiều hướng Hà Nội - Sơn La tại đoạn đường lên dốc, mặt đường ướt trơn trượt, phía trước là đoạn đường cua từ trái qua phải hướng Hà Nội - Sơn La đã đâm va vào xe ô tô BKS: 30E-095.xx do Hoàng Thành Đ, sinh năm 1994, nơi cư trú: Tổ x, phường P, quận H, thành phố Hà Nội điều khiển ngược chiều. Hậu quả: 01 người bị thương nhẹ; gây thiệt hại cho xe ô tô BKS: 30E-095.xx là 142.134.937 đồng.

Hành vi của Vũ Văn S đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Cụ thể:

“Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

“Điều 14. Vượt xe

...

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

...

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này;

....

c) Đường vòng, đầu dốc và các vị trí có tầm nhìn hạn chế;

...

đ) Khi điều kiện thời tiết hoặc đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt;”

Do vậy việc bị cáo Vũ Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông là khách thể của Luật Hình sự bảo vệ. Đồng thời hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản của người khác. Trong vụ án này đáng lẽ ra bị cáo phải thấy trước và buộc phải thấy trước hậu quả nguy hiểm có thể xảy ra cho mình và cho người khác từ việc điều khiển xe ô tô BKS: 26H-006.xx khi vào cua đã vượt 01 xe đầu kéo đi cùng chiều hướng đoạn đường lên dốc, mặt đường ướt trơn trượt nhưng vì do cầu thả, đã không quan sát kỹ và không làm chủ được tay lái lên đã đâm va vào xe ô tô BKS: 30E-095.xx đi ngược chiều dẫn đến tai nạn giao thông. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi vô ý do cầu thả.

[4] Xét mối quan hệ nhân quả của vụ án: Việc bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trong điều kiện đường vào khúc cua, mặt đường ướt trơn trượt và không tuân thủ quy tắc về tham gia giao thông đường bộ, xử lý tình huống kém là nguyên nhân chủ yếu và trực tiếp gây nên tai nạn.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả; mặt khác, phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Vũ Văn S là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Cân nhắc tính chất lỗi, nguyên nhân, điều kiện và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do vậy chưa nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên áp dụng hình phạt tiền cũng đủ giáo dục, răn đe đối với bị cáo. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định, bị cáo Vũ Văn S còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Song xem xét cụ thể trường hợp Vũ Văn S, xét chưa cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc trả lại các vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập. Đối với vật chứng đang lưu giữ, xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo Vũ Văn S đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại Hoàng Thành Đ số tiền 260.000.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường giữa các bên là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Mặt khác tại phiên tòa giữa các bên không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn S phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn S, Giấy phép lái xe hạng E số 1401530060xx, cấp ngày 24/06/2020 có chữ ký của Phó Giám đốc sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La – Phùng Mạnh Hiệp, có giá trị sử dụng đến 24/06/2025 mang tên Vũ Văn S.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 32/THA ngày 08/4/2024 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Vũ Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án cùng thời hạn kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quanĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- THAHS;
- UBND phường Chiềng Lề, TP Sơn La;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Văn Kính